

Thành phố Huế, ngày 15 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 697/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2022 về việc tranh chấp ly hôn, chia tài sản chung, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Khánh P, sinh năm 1955, địa chỉ cư trú: Đường M, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Thu C; sinh năm 1959, địa chỉ cư trú: Đường M, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Hồng S - Luật sư của Công ty luật hợp danh F, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, địa chỉ liên hệ: Đường P, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Khánh P và bà Hoàng Thị Thu C thuận tình ly hôn.

1.2. *Về con chung*: Có 03 con chung:

- Chị Hoàng Khánh Bảo C, sinh ngày 15/6/1978;
- Chị Hoàng Khánh Bảo V, sinh ngày 27/9/1989;
- Chị Hoàng Khánh Bảo T, sinh ngày 11/4/1991.

Các con chung đều trên 18 tuổi, ông P và bà C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con, cũng như cấp dưỡng nuôi con.

1.3. *Về tài sản chung*: Ông P và bà C đều thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. *Về nợ chung*: Ông P và bà C cùng công nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**: Nguyên đơn ông Hoàng Khánh P, sinh năm 1955; bị đơn bà Hoàng Thị Thu C, sinh năm 1959 đến nay đều trên 60 tuổi và có đơn xin được miễn án phí nên theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, thì ông P, bà C thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- UBND phường Thủy Xuân (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ HNGĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Nhân Đức